

Bản án số: 85/2019/HNGĐ-ST

Ngày 29/8/2019

V/v: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình, ly hôn”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Triều

***Các Hội thẩm nhân dân:*** 1. Ông Lê Văn Hoàng

2. Bà Diệp Thị Thu Nguyệt

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Cẩm Xuyên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa:***  
Bà Bùi Phương Anh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 233/2019/TLST-HNGĐ ngày 30/5/2019 về việc tranh chấp “*Hôn nhân và gia đình, ly hôn*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2019/QĐXX-ST ngày 26/7/2019, giữa các đương sự:

***1. Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1991 (Có mặt)

Cư trú: Ấp Phú Bình, xã An Bình, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

***2. Bị đơn:*** Anh Lê Hoài C, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Cư trú: Ấp Phú Bình, xã An Bình, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn, nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:** Tôi với anh Lê Hoài C chung sống với nhau từ năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND xã An Bình, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang ngày 24/4/2012. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc và có 01 con chung tên Lê Thị Diễm H, sinh ngày 06/11/2011 (hiện nay cháu H sống với anh C). Đến tháng 3 năm 2018, vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh C có quan hệ với người phụ nữ khác; không quan tâm chăm sóc vợ con và chăm lo cuộc sống gia đình, dẫn

đến vợ chồng thường xuyên cự cãi nhau. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 3 năm 2018 cho đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên tôi yêu cầu được ly hôn với anh Lê Hoài C; về con chung, sau khi ly hôn tôi đồng ý giao con chung cho anh C chăm sóc, nuôi dưỡng, tôi không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ chung không có.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt cho anh Lê Hoài C thông báo thụ lý, thông báo hòa giải với nội dung chị Nguyễn Thị L yêu cầu ly hôn anh Lê Hoài C; Về quan hệ con chung có 01 con chung tên Lê Thị Diễm H, sinh ngày 06/11/2011; sau khi ly hôn chị L đồng ý giao con chung cho anh C tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ chung không có.

Anh C nhận đầy đủ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không đến Tòa và cũng không có ý kiến, yêu cầu gì đối với yêu cầu của chị L, nên Tòa án lập biên bản không hòa giải được và tiến hành đưa vụ án ra xét xử.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đều chấp hành đúng với quy định của pháp luật. Về trình tự thụ lý, biên bản tổng đạt, gửi hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát thực hiện đúng theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án, qua xem xét toàn bộ chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị L.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình, ly hôn; bị đơn anh Lê Hoài C cư trú tại ấp Phú Bình, xã An Bình, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Theo quy định tại Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn. Tại phiên tòa, anh Lê Hoài C vắng mặt, Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần. Do vậy, căn cứ vào khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Lê Hoài C theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L chung sống với anh Lê Hoài C từ năm 2011, không có tổ chức lễ cưới nhưng có đăng ký kết hôn, được xem là hôn nhân hợp pháp, nên phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng. Sau khi kết hôn, chị L với anh C có thời gian chung sống hạnh phúc, có con chung. Đến đầu năm 2018, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh C có quan hệ với

người phụ nữ khác, không quan tâm chăm sóc vợ con và gia đình, mặc dù chị L nhiều lần góp ý để anh C khắc phục nhưng vẫn không thay đổi; vợ chồng đã ly thân từ tháng 3 năm 2018 đến nay. Thời gian ly thân hai người không còn liên lạc nhau; mặc dù chị L có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng hai người vẫn không đoàn tụ. Tại biên bản xác minh tình trạng hôn nhân ngày 25/7/2019, ông Nguyễn Hữu Hải trưởng ban ấp Phú Bình, xã An Bình, huyện Thoại Sơn xác nhận chị L với anh C không còn sống chung từ tháng 02 năm 2019 và sau khi ly thân, anh C đưa cháu Lê Thị Diễm H về nhà cha mẹ ruột của anh sinh sống cho đến nay. Từ những nhận định, phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị L với anh Lê Hoài C mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị L được ly hôn với anh Lê Hoài C.

- Về con chung: Sau khi ly hôn, chị L đồng ý giao cháu Lê Thị Diễm H cho anh C tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, từ lúc chị L với anh C ly thân đến nay, cháu Diễm Hương đều sống với anh C, được anh C chăm sóc nuôi dưỡng và cho đi học ổn định, tại biên bản lấy lời khai ngày 25 tháng 7 năm 2019, nguyện vọng của cháu Diễm Hương muốn sống với anh C; để tránh xáo trộn về mặt tâm lý và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Diễm Hương phát triển bình thường về thể chất và tinh thần, nghĩ nên giao cháu Diễm Hương cho anh C tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng; chị L không phải cấp dưỡng nuôi con, anh C phải tạo điều kiện cho chị L được quyền thăm nom, chăm sóc con, khi cần thiết có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Theo chị L trình bày, quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[3] Về án phí Hôn nhân sơ thẩm: Do chị L yêu cầu ly hôn nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2014; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị L.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L được ly hôn với anh Lê Hoài C.

Giấy chứng nhận kết hôn số 27, ngày 24 tháng 4 năm 2012 của UBND xã An Bình, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý.

- Về quan hệ con chung: Anh Lê Hoài C được tiếp tục nuôi con chung tên Lê Thị Diễm H, sinh ngày 06/11/2011, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con, anh C phải tạo điều kiện cho chị L được quyền đến thăm nom, chăm sóc con, khi cần thiết có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

- Về quan hệ tài sản: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ghi nhận chị L xác định không có nợ chung nhưng khi bản án này có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của chị L và anh C trong thời kỳ hôn nhân thì chị Nguyễn Thị L và anh Lê Hoài C phải liên đới trách nhiệm với tư cách là bị đơn trong một vụ án dân sự khác.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0000218 ngày 30/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (Chị L đã nộp xong).

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, thị trấn nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- UBND xã An Bình, huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Triều**